

TÒA ÁN NHÂN DÂN

TỈNH QUẢNG NGÃI

Bản án số: 63/2025/HS-PT

Ngày 15 - 7 - 2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

**Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Lê Thị Mỹ Giang.

**Các Thẩm phán:**

Ông Vũ Văn Thuận.

Ông Lê Quang Toại.

**Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Tuấn Phong - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:**  
Ông Nguyễn Huy Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 7 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 77/2025/TLPT-HS ngày 25 tháng 4 năm 2025 đối với các bị cáo Nguyễn Tài Đ, Nguyễn Văn Đ1 do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 35/2025/HS-ST ngày 27/02/2025 của Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

**- Bị cáo có kháng cáo:**

**1. Nguyễn Tài Đ (tên gọi khác: C),** sinh ngày 02 tháng 9 năm 1993 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: thôn C, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi (Nay là thôn C, xã B, tỉnh Quảng Ngãi); nghề nghiệp: buôn bán; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn D và bà Nguyễn Thị T; có vợ là Lê Thị Mỹ L và con 01 con sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 23/4/2013, đến ngày 26/4/2013 thay đổi bằng biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

**2. Nguyễn Văn Đ1 (tên gọi khác: T1),** sinh ngày 08 tháng 3 năm 1994 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn C, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi (Nay là thôn C, xã B, tỉnh Quảng Ngãi); nghề nghiệp: lái xe; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đ2 và bà Hồ Thị Ngọc P; có vợ là Nguyễn Thị Q và 01 con sinh năm 2022; tiền

án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 17/4/2013, đến ngày 26/4/2013 thay đổi bằng biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo* Nguyễn Văn Đ1: Ông Nguyễn Ngọc T2 - Văn phòng Luật sư Đoàn K – Chi nhánh Q3, khu dân cư số 02, tổ dân phố D, thị trấn C, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi (Nay là xã B, tỉnh Quảng Ngãi); có mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 06/12/2012, Phạm Đức V cùng với Võ Đình T3, Nguyễn Văn Đ1, Nguyễn Tài Đ đều ở thôn C, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi; Huỳnh Minh B, ở thôn T, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi; Huỳnh D1, sinh năm 1989, ở thôn V, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi và Nguyễn Đắc H, sinh năm 1989, ở thôn Đ, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi uống rượu tại quán của Nguyễn Tài C1 ở thôn N, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày thì Huỳnh D1 và Nguyễn Đắc H ra về trước, số còn lại tiếp tục ngồi chơi.

Trong lúc uống rượu, nhóm thanh niên nói trên có nói đến việc có 02 đối tượng tên thường gọi là “Vương trê” (tên là Nguyễn Văn V1, sinh năm 1995) và “Phi gió” (tên là Nguyễn Tấn P1, sinh ngày 21/03/1994) đều ở thôn N, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi cùng một số thanh niên khác vào tìm đánh thanh niên thôn C nên Phạm Đức V, Nguyễn Tài Đ, Nguyễn Văn Đ1, Võ Đình T3 và Huỳnh Minh B rủ nhau tìm nhóm của Nguyễn Văn V1 và Nguyễn Tấn P1 để đánh trả thù.

Khi đi, Phạm Đức V điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 76X4-7551 chở Huỳnh Minh B, Nguyễn Tài Đ điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 47D1-06426 chở Nguyễn Văn Đ1, còn Võ Đình T3 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 76Y1-5343 đi một mình. Khi đi ngang qua Bưu điện văn hóa xã B tại thôn N, xã B, huyện B (sau đây gọi tắt là Bưu điện B) thì Võ Đình T3 phát hiện xe mô tô biển kiểm soát 76Y1-4964 của Nguyễn Tấn P1 để tại đây nên tri hô và cùng Phạm Đức V, Nguyễn Văn Đ1, Nguyễn Tài Đ và Huỳnh Minh B vào Bưu điện B tìm nhưng không thấy Nguyễn Tấn P1 và Nguyễn Văn V1. Nguyễn Tài Đ phát hiện thấy Phạm Việt L1, sinh ngày 06/11/1994, ở thôn N, xã B đang chơi internet ở đây nên đến dùng tay kẹp cổ, kéo Phạm Việt L1 hướng ra cửa vừa nói lớn tiếng “*Biết thằng Phi gió và Vương trê ở đâu không?*”, Phạm Việt L1 trả lời “*không biết*” thì Nguyễn Tài Đ dùng tay đánh nhiều cái vào người Phạm Việt L1.

Võ Đình T3 thấy vậy đến tiếp tục dùng tay trái kẹp cổ Phạm Việt L1 và dùng tay phải đánh vào người Phạm Việt L1; Phạm Việt L1 vùng chạy đến chỗ quầy tính tiền thì bị Võ Đình T3 đuổi theo giữ lại và cùng Nguyễn Tài Đ dùng tay đánh; Nguyễn Văn Đ1 thấy vậy nên cầm trên tay 01 con dao bấm xông tới định đánh Phạm Việt L1 thì chị Nguyễn Thị Thu V2, sinh năm 1979, ở thôn N, xã B cùng chồng là Phạm Văn Đ3, sinh năm 1979, ở cùng thôn đang trông coi Bưu điện

chạy vào can ngăn. Thấy vậy, Nguyễn Tấn P1 cùng một số thanh niên khác ngồi chơi tại đây bỏ chạy tán loạn; lợi dụng sơ hở, Phạm Việt L1 chạy thoát ra phía sau Bưu điện.

Ngay sau đó, Nguyễn Tài Đ và Nguyễn Văn Đ1 cùng các đối tượng trên đi đến chỗ xe mô tô biển kiểm soát 76Y1-4964 của ông Nguyễn Tấn T4 (cha của Nguyễn Tấn P1) để tại đây, Nguyễn Tài Đ dùng chân đạp vào đầu xe, dùng tay đập vỡ đồng hồ contermet và gỡ áp nhựa bàn thờ xe. Nguyễn Văn Đ1 dùng 01 con dao bấm rạch yên xe và dùng chân đạp làm ngã xe gây hư hỏng.

Lúc này, chị Nguyễn Thị Như Q1, sinh ngày 18/4/1995, ở thôn V, xã B, huyện B là bạn gái của Nguyễn Tấn P1 đang chơi ở đây can ngăn nhưng không được nên chạy đến nhà của Nguyễn Tấn P1 nói cho ông Nguyễn Tấn T4 biết. Tại thời điểm này, ông Nguyễn Tấn T4 đang ngồi uống bia tại nhà cùng với ông Châu Đình M, sinh năm 1979, ở thôn N, xã B, huyện B và một số người dân khác ở cùng thôn, nghe vậy nên số người trên cùng chạy ra Bưu điện B.

Thời điểm này, có một số người dân dùng đá ném và truy đuổi nên nhóm của Nguyễn Tài Đ lên xe bỏ chạy đến ngã tư trước Ủy ban nhân dân xã B thuộc thôn N, xã B thì dừng lại. Ông Châu Đình M cầm 01 đoạn cây gỗ dài khoảng 1,2m chạy bộ đuổi theo, phát hiện Châu Đình M cầm cây đuổi theo đến nơi nên Huỳnh Minh B chạy vào nhà ông Đặng Quốc Q2, ở đối diện Ủy ban nhân dân xã B lấy 01 cây cuốc giổ cầm ra, Nguyễn Tài Đ giật lấy nên Huỳnh Minh B quay lại nhà ông Đặng Quốc Q2 lấy 01 con dao loại 02 lưỡi và 01 con dao bản dài khoảng 30cm chạy ra để đánh nhau. Lúc này, Nguyễn Tài Đ vứt bỏ cây cuốc giổ bên lề đường rồi cùng với Võ Đình T3 và Nguyễn Văn Đ1 xông vào dùng tay đánh ông Châu Đình M. Huỳnh Minh B cầm dao xông vào chém ông Châu Đình M, do hai bên đang xô xát nên Huỳnh Minh B chém trúng ông Châu Đình M và trúng luôn Võ Đình T3 gây thương tích.

Do bị thương nên Châu Đình M bỏ chạy về xóm, còn Huỳnh Minh B, Võ Đình T3, Nguyễn Văn Đ1, Nguyễn Tài Đ bỏ về thôn C, xã B. Trên đường đi, Huỳnh Minh B vứt bỏ 02 con dao vào lề đường phía tây Quốc lộ A, Võ Đình T3 được đưa đến Bệnh viện đa khoa huyện B điều trị còn Châu Đình M được gia đình đưa đến Bệnh viện Đ4 cấp cứu, điều trị.

Ngay sau khi sự việc xảy ra, Công an xã B bắt Phạm Đức V nên lập biên bản phạm tội quả tang. Ngày 10/12/2012, Huỳnh Minh B đến Công an huyện B đầu thú và bị tạm giữ.

Ngày 19/12/2012, Cơ quan cảnh sát điều tra khởi tố đối với Phạm Đức V về tội “*Gây rối trật tự công cộng*” theo quy định tại khoản 1 Điều 145 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009, đến ngày 16/12/2012 cho bảo lãnh. Ngày 19/12/2012, Cơ quan Cảnh sát điều tra khởi tố bị can đối với Huỳnh Minh B, về tội “*Gây rối trật tự công cộng*” và “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại khoản 1 Điều 145 và khoản 1 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009, đến ngày 08/02/2013 thì cho bảo lãnh.

Ngày 17/4/2013, 19/4/2013 và 23/4/2013, lần lượt Nguyễn Văn Đ1, Võ Đình T3 và Nguyễn Tài Đ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra đầu thú và bị tạm giữ. Ngày 26/4/2013, Cơ quan Cảnh sát điều tra khởi tố bị can đối với Nguyễn Tài Đ và Nguyễn Văn Đ1 đều về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 143 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009 và cho bảo lãnh.

Ngày 28/4/2013, Cơ quan Cảnh sát điều tra khởi tố bị can đối với Võ Đình T3, Nguyễn Tài Đ và Nguyễn Văn Đ1 đều về tội “*Gây rối trật tự công cộng*” được quy định tại khoản 1 Điều 145 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009 và cho bảo lãnh đối với Võ Đình T3.

**Về kết quả định giá:** Tại Bản kết luận định giá tài sản ngày 15/4/2013, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện B có kết luận về giá trị những bộ phận của xe mô tô biển kiểm soát 76Y1-4946 bị hư hỏng tổng cộng: 2.440.000 đồng.

**Kết quả giám định:** Tại Bản kết luận pháp y số 27/2013/GDPY ngày 31/01/2013, Phòng Giám định pháp y - Bệnh viện Đ5 kết luận thương tích và tỷ lệ tổn thương cơ thể của Châu Đình M như sau: 01 sẹo cẳng tay (P) 07cm; 01 sẹo cẳng-bàn tay (P) dài 16cm và 01 sẹo bàn tay (T) dài 08cm, có ảnh hưởng chức năng đau, dát, tê; gãy đầu dưới xương quay (T) và đầu gần xương bàn 2 bàn tay (T); vỡ xương thấp cổ tay (T). Hội đồng thống nhất xếp tỷ lệ thương tật: 35% (Ba mươi lăm phần trăm). Đồng thời, đề nghị giám định bổ sung sau khi tháo phưng tiện kết hợp xương.

Trong giai đoạn điều tra, Phạm Đức V, Võ Đình T3, Nguyễn Văn Đ1 và Nguyễn Tài Đ đi khỏi địa phương, đi làm ăn xa; ông Châu Đình M chưa điều trị xong, chưa giám định bổ sung thương tật và do hết thời hạn điều tra nên ngày 12/8/2013 Cơ quan Cảnh sát điều tra ra Quyết định truy nã đối với Phạm Đức V, Võ Đình T3, Nguyễn Văn Đ1 và Nguyễn Tài Đ, đồng thời ra Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án và tạm đình chỉ điều tra bị can đối với Phạm Đức V, Võ Đình T3, Nguyễn Văn Đ1, Nguyễn Tài Đ và Huỳnh Minh B về các tội danh nói trên.

Ngày 29/3/2018, Võ Đình T3, Phạm Đức V đến Công an huyện B để đầu thú nên Cơ quan Cảnh sát điều tra ra Quyết định phục hồi điều tra vụ án và ra Quyết định phục hồi điều tra bị can đối với Võ Đình T3, Phạm Đức V. Ngày 12/4/2018 và ngày 17/5/2018, lần lượt Nguyễn Tài Đ, Nguyễn Văn Đ1 đến Công an huyện B đầu thú nên các ngày 13/4/2018 và 18/5/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra ra Quyết định phục hồi điều tra bị can đối với Nguyễn Tài Đ, Nguyễn Văn Đ1. Ngày 11/5/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra ra Quyết định phục hồi điều tra bị can đối với Huỳnh Minh B.

Ngày 01/9/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra ra Quyết định đình chỉ điều tra bị can đối với Võ Đình T3 vì Võ Đình T3 đã chết.

**Về đình chỉ điều tra vụ án hình sự, đình chỉ điều tra bị can:** Quá trình điều tra xác định từ ngày 12/8/2013 đến ngày 11/5/2018 (04 năm 08 tháng 29 ngày), từ ngày 25/9/2018 đến ngày 26/10/2022 (04 năm 01 tháng 01 ngày), tổng

thời gian vụ án được tạm đình chỉ điều tra mà lý do tạm đình chỉ không liên quan đến Huỳnh Minh B là 08 năm 10 tháng. Do đó, tính đến ngày 26/10/2022, đã hết thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Huỳnh Minh B về tội “*Gây rối trật tự công cộng*”, quy định tại khoản 1 Điều 245 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009. Căn cứ khoản 5 Điều 157, điểm a khoản 1 Điều 230 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết định đình chỉ điều tra vụ án hình sự đối với bị can, quyết định đình chỉ điều tra bị can đối với Huỳnh Minh B về tội “*Gây rối trật tự công cộng*”.

Đối với Nguyễn Văn Đ1, Nguyễn Tài Đ: Thực hiện hành vi phạm tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 245 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009, là tội phạm ít nghiêm trọng, bản thân Nguyễn Văn Đ1, Nguyễn Tài Đ có nhân thân tốt, tích cực tham gia các hoạt động tại địa phương nơi cư trú, các bị can đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, bị hại ông Nguyễn Tấn T4 đã tự nguyện hòa giải và đề nghị miễn trách nhiệm hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra căn cứ khoản 3 Điều 29 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 ra quyết định đình chỉ điều tra vụ án hình sự đối với bị can, quyết định đình chỉ điều tra bị can đối với Nguyễn Tài Đ, Nguyễn Văn Đ1 về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”.

**Về áp dụng pháp luật:** Hành vi của Nguyễn Tài Đ, Nguyễn Văn Đ1 và Phạm Đức V đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Gây rối trật tự công cộng*” quy định tại khoản 1 Điều 245 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009; hành vi của Huỳnh Minh B đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Cố ý gây thương tích*” được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009. Tuy nhiên, đối chiếu hình phạt thì hình phạt của tội “*Gây rối trật tự công cộng*” quy định tại khoản 1 Điều 245 của Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009 nhẹ hơn quy định tại khoản 1 Điều 318 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và hình phạt của tội “*Cố ý gây thương tích*” quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 nhẹ hơn quy định tại điểm c khoản 3 Điều 104 của Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Căn cứ khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14, ngày 20/6/2017 của Quốc hội, để áp dụng pháp luật có lợi cho người phạm tội nên đối với Nguyễn Tài Đ, Nguyễn Văn Đ1 và Phạm Đức V áp dụng pháp luật về tội danh và hình phạt của Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009; đối với Huỳnh Minh B áp dụng pháp luật về tội danh và hình phạt của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

*Bản án hình sự sơ thẩm số: 35/2025/HS-ST ngày 27/02/2025 của Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi (nay là Tòa án nhân dân khu vực 2 – Quảng Ngãi).*

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Tài Đ, Nguyễn Văn Đ1 phạm tội “*Gây rối trật tự công cộng*”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 245 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tài Đ 10 (mười) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 23/4/2013 đến ngày 26/4/2013.

- Áp dụng khoản 1 Điều 245 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ1 09 (chín) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án, được trừ thời gian tạm giữ ngày 17/4/2013 đến ngày 26/4/2013.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn xử phạt Huỳnh Minh B 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*” và Phạm Đức V 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “*Gây rối trật tự công cộng*” nhưng không có kháng cáo, không bị kháng cáo, không bị kháng nghị, đồng thời còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 03/3/2025, các bị cáo Nguyễn Tài Đ, Nguyễn Văn Đ1 kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo Nguyễn Tài Đ, Nguyễn Văn Đ1 vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo.

*Kiểm sát viên phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án:* Về tội danh, khung hình phạt cấp sơ thẩm áp dụng đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật. Xét kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Tài Đ, Nguyễn Văn Đ1 thì thấy cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội, áp dụng đầy đủ tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và quyết định hình phạt phù hợp. Tại cấp phúc thẩm, các bị cáo Nguyễn Tài Đ, Nguyễn Văn Đ1 cung cấp giấy xác nhận là lao động chính duy nhất trong gia đình, nhưng không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Tài Đ, Nguyễn Văn Đ1, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

*Luận cứ bào chữa của luật sư Nguyễn Ngọc T2 cho bị cáo Nguyễn Văn Đ1:* Bị cáo thật thà khai báo, có đóng góp cho công tác xã hội của xã đoàn B2; trước và sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo luôn chấp hành tốt quy định pháp luật, vì vậy tại phiên tòa sơ thẩm Viện kiểm sát cũng đã đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh của bị cáo có con nhỏ, vợ bị cáo phải chăm con nên không đi làm được, bị cáo phải bươn chải để nuôi gia đình. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Hành vi của các bị cáo Nguyễn Tài Đ, Nguyễn Văn Đ1:

Khoảng 19 giờ 00 phút, ngày 06/12/2012 các bị cáo Nguyễn Tài Đ, Nguyễn Văn Đ1, Huỳnh Minh B, Võ Đình T3 và Phạm Đức V điều khiển xe mô tô chở nhau đi tìm đánh Nguyễn Văn V1 và Nguyễn Tấn P1.

Khi đi ngang qua Bưu điện B thì Võ Đình T3 phát hiện xe mô tô của Nguyễn Tấn P1 để tại đây nên tri hô cả nhóm vào Bưu điện tìm Nguyễn Tấn P1 và Nguyễn Văn V1 nhưng không thấy, cả nhóm có hành vi la hét; Nguyễn Tài Đ và Võ Đình T3 có hành vi rượt đuổi, đánh anh Phạm Việt L1, Nguyễn Văn Đ1 thì dùng dao bấm xông đến để đánh anh L1 nhưng được can ngăn. Thấy vậy, Nguyễn Tấn P1 cùng một số thanh niên khác ngồi chơi tại đây bỏ chạy tán loạn.

Nguyễn Tài Đ và Nguyễn Văn Đ1 tiếp tục đập phá xe mô tô biển kiểm soát 76Y1-4946 do Nguyễn Tấn P1 bỏ chạy để lại gây hư hỏng. Giá trị những bộ phận của xe mô tô biển kiểm soát 76Y1-4946 bị hư hỏng tổng cộng 2.440.000 đồng.

Do bị một số người dân ở khu vực này dùng đá ném và truy đuổi nên nhóm của các bị cáo lên xe bỏ chạy đến ngã tư trước Ủy ban nhân dân xã B thuộc thôn N, xã B, phát hiện ông Châu Đình M cầm 01 đoạn cây gỗ dài khoảng 1,2m chạy bộ đuổi theo đến nơi, Huỳnh Minh B chạy vào nhà ông Đặng Quốc Q2 lấy 01 cây cuốc giốc cầm ra thì Nguyễn Tài Đ giắt lấy rồi vứt bỏ cây cuốc giốc bên lề đường, tiếp đó Nguyễn Tài Đ cùng với Võ Đình T3 và Nguyễn Văn Đ1 xông vào dùng tay đánh ông Châu Đình M; Huỳnh Minh B quay lại nhà ông Q2 lấy 01 con dao loại dao 02 lưỡi và 01 con dao bản dài khoảng 30cm chạy ra, xông vào chém ông Châu Đình M gây thương tích cho ông M 35%.

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Nguyễn Tài Đ, Nguyễn Văn Đ1 và Phạm Đức V về tội “*Gây rối trật tự công cộng*” quy định tại khoản 1 Điều 245 của Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009; bị cáo Huỳnh Minh B về tội “*Cố ý gây thương tích*” quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Tài Đ, Nguyễn Văn Đ1: Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến an ninh, trật tự tại địa phương. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo; xem xét về nhân thân, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Tài Đ 10 tháng tù, bị cáo Nguyễn Văn Đ1 09 tháng tù là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm, các bị cáo cung cấp giấy xác nhận là lao động chính duy nhất trong gia đình, bị cáo Nguyễn Tài Đ nhiều lần tham gia hiến máu nhân đạo, là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 được áp dụng thêm cho các bị cáo. Vì vậy, Hội

đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo, giảm hình phạt cho các bị cáo Nguyễn Tài Đ, Nguyễn Văn Đ1.

[3] Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn Đ1 được Hội đồng xét xử chấp nhận một phần.

[4] Về án phí: Kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Tài Đ, Nguyễn Văn Đ1 được chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Tài Đ, Nguyễn Văn Đ1. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 35/2025/HS-ST ngày 27/02/2025 của Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi (nay là Tòa án nhân dân khu vực 2 - Quảng Ngãi).

1.1. Áp dụng: Khoản 1 Điều 245 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tài Đ 08 (Tám) tháng tù về tội “*Gây rối trật tự công cộng*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án và được trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 23/4/2013 đến ngày 26/4/2013.

1.2. Áp dụng: Khoản 1 Điều 245 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Đ1 07 (Bảy) tháng tù về tội “*Gây rối trật tự công cộng*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án và được trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 17/4/2013 đến ngày 26/4/2013.

2. Các bị cáo Nguyễn Tài Đ, Nguyễn Văn Đ1 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Phòng hồ sơ - nghiệp vụ Công an tỉnh

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Quảng Ngãi;

- VKSND, TAND khu vực 2 – Quảng  
Ngãi;

- Phòng THADS khu vực 2 – Quảng Ngãi;

- Bị cáo;

- Lưu hồ sơ.

*(Đã ký)*

**Lê Thị Mỹ Giang**